Bretton Woods là gì? Vì sao hệ thống Bretton Woods sụp đổ?

Bretton Woods là gì? Đặc điểm của hệ thống Bretton Woods? Vì sao hệ thống Bretton Woods sụp đổ? Nếu nói đến nền kinh tế thế giới thế kỷ 20, chắc hẳn các bạn cũng đã từng nghe đến hệ thống Bretton Woods. Dù chỉ tồn tại được hơn 30 năm nhưng hệ thống vẫn có một sức ảnh hưởng rất lớn đến nền kinh tế toàn cầu. Cái tên Bretton Woods vẫn sống mãi cho đến hôm nay. Cùng TRADERFOREX tìm hiểu những thông tin liên quan đến Bretton Woods bạn nhé!

Hệ thống Bretton Woods là gì?

Hệ thống Bretton Woods là một hệ thống tiền tệ quốc tế và định chế tài chính sử dụng USD làm thước đo thanh toán tiền tệ quốc tế và dự trữ. Ra đời và tồn tại từ năm 1944 đến 1976, Bretton Woods đã có sự tác động lớn đến nền kinh tế thế giới.

Tìm hiểu về hệ thống tiền tệ Bretton Woods

Lịch sử ra đời của hệ thống Bretton Woods như thế nào?

Trước khi xuất hiện hệ thống tiền tệ Bretton Woods, vàng là thước đo tài chính duy nhất để trao đổi tiền tệ và mỗi quốc gia thiết lập tỷ giá hối đoái đồng tiền của mình một

cách tương ứng với giá trị của vàng. Hàng loạt cuộc khủng hoảng kinh tế và chiến tranh thế giới thứ II sau đó cho thấy hệ thống tiền tệ nền kinh tế thế giới cần phải phát triển hơn.

Nhiều quốc gia bắt đầu buôn bỏ "bản vị vàng", ngưng việc tự do chuyển đổi tiền tệ đất nước sang dùng vàng. Bên cạnh đó, việc phá giá tiền tệ cũng xảy ra phổ biến hơn. Thời điểm này chính là thời kỳ bất ổn của nền kinh tế toàn cầu.

Vào tháng 7 năm 1944, trước thềm Thế chiến II kết thúc, đại diện của 44 quốc gia Đồng minh đã tập trung tại khu nghỉ mát trên núi Bretton Woods, New Hampshire, Hoa Kỳ để tham dự một hội nghị tài chính và hội nghị tiền tệ của Liên hợp quốc nhằm thảo luận về một hệ thống tiền tệ quốc tế mới.

Hình ảnh diễn ra hội nghị tài chính và tiền tệ của Liên hợp quốc diễn ra tại Bretton Woods, New Hamsphire, Hoa Kỳ

Mục tiêu của cuộc họp là khôi phục nền kinh tế thế giới, cải cách hệ thống tiền tệ quốc tế, tránh những sai lầm trong quá khứ, thúc đẩy thương mại quốc tế trong khi duy trì các mục tiêu tự quản của các quốc gia khác nhau và thiết lập một trật tự tiền tệ quốc tế mới để tránh sự tan rã của quan hệ tiền tệ với phạm vi quốc tế trong những năm 1930.

Hệ thống tiền tệ mới được thiết lập cần phải đạt được các mục tiêu sau:

- *Các tổ chức quốc tế và hợp tác quốc tế trong hệ thống tài chính tiền tệ cần phải thành lập một tổ chức quốc tế bao gồm những chức năng và quyền hạn nhất định.*
- *Chế độ tỷ giá hối đoái phải được giữ nguyên trong ngắn hạn nhưng vẫn có thể điều chỉnh khi nhận thấy tình trạng mất cân đối cơ bản diễn ra.*

- *Tăng cường dự trữ quốc tế với phương án gia tăng vàng và các nguồn dự trữ bằng tiền để đảm bảo tỷ giá cố định điều chỉnh hoạt động hiệu quả.*

Hai quan điểm đối lập nổi lên tại cuộc họp, hầu hết đều bị chi phối bởi lợi ích của hai cường quốc kinh tế thời bấy giờ là Vương quốc Anh và Hoa Kỳ.

Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, các nước châu Âu lâm vào cảnh túng quẫn, nền kinh tế rơi vào khủng hoảng trầm trọng. Vào thời điểm đó, Anh là quốc gia nợ nần chồng chất nên hy vọng tỷ giá hối đoái thả nổi tự do sẽ thoát khỏi sự phụ thuộc vào đồng đô la Mỹ và linh hoạt hơn trong tỷ giá hối đoái để cải thiện cán cân thanh toán hiện đang hướng về phía Anh Quốc nhiều hơn.

Đồng thời, tiềm lực kinh tế của Hoa Kỳ lớn mạnh chưa từng thấy, trong hai thập kỷ đầu sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Hoa Kỳ là trung tâm kinh tế tài chính duy nhất của thế giới, đặc biệt Hoa Kỳ nắm giữ 70% dự trữ vàng của thế giới. Là quốc gia chủ nợ lớn của thế giới, Hoa Kỳ hy vọng mở cửa thị trường xuất khẩu thế giới và ưu tiên thúc đẩy thương mại tự do thông qua sự ổn định của tỷ giá hối đoái cố định.

Sau đó, Hội nghị kết thúc cùng với thoả ước quốc tế quan trọng có tên “Chế độ tiền tệ Bretton Woods” được tạo thành chủ yếu trên cơ sở của Hoa Kỳ.

Quy tắc và đặc điểm của hệ thống Bretton Woods

“Bản vị vàng” (Gold Standard) được đổi sang hệ thống chế độ tỷ giá cố định điều chỉnh hạn chế

Đồng đô la Mỹ được coi là tiền tệ quốc tế hoặc tiền tệ tiêu chuẩn và được sử dụng làm phương tiện dự trữ và thanh toán quốc tế, trong đó việc sử dụng đồng đô la Mỹ trong thanh toán quốc tế và ngoại thương không bị hạn chế.

Hệ thống tỷ giá hối đoái trong khuôn khổ hệ thống Bretton Woods (BWS) được thiết lập trên cơ sở áp dụng những nguyên tắc của “*chế độ bản vị vàng hối đoái”,* nghĩa là tất cả các loại tiền tệ đều được chốt bằng đồng đô la Mỹ và đồng đô la Mỹ được chốt bằng vàng.

Nói cách khác, tỷ giá hối đoái cố định giữa đồng tiền các quốc gia được tính dựa vào “bản vị vàng” thế giới với giá vàng được chuẩn hóa và cố định. Các ngân hàng trung ương bán, mua lại hoặc vay vàng của nhau để kịp thời bán hoặc mua vàng trên thị trường trong nước nhằm giữ cho giá của đồng tiền không đổi.

Theo hệ thống này, các quốc gia tạo lập chính sách ngang giá dựa trên giá của đồng đô la Mỹ và vàng, USD được định giá theo vàng là *35 đô la Mỹ = 1 ounce*.

Thiết kế hệ thống tiền tệ Bretton Woods

Về cơ bản Bretton Woods là thỏa thuận hướng đến việc giữ cho giá đồng tiền các quốc gia theo giá vàng và chống lạm phát giá. Hệ thống Bretton Woods được tiến hành năm 1946. Kế hoạch ổn định giá USD vào giá vàng với mục đích để hệ thống này có được niềm tin tuyệt đối. Vào năm 1945, chính phủ Hoa Kỳ nắm giữ gần 70% dự trữ vàng của thế giới nên các Ngân hàng trung ương nước ngoài có thể tin tưởng và sẵn sàng nắm giữ USD làm dự trữ của mình do Hoa Kỳ cam kết duy trì chuyển đổi USD ra vàng với mức giá luôn nằm ở 35 USD/ounce và không hạn chế.

Các quốc gia thành viên chính thức của Hoa Kỳ có quyền duy trì dự trữ vàng hoặc USD và đồng thời được quyền bán đô la cho Cục dự trữ liên bang Mỹ lấy vàng theo giá chính thức.

Theo quy định của BWS, các nước khác phải chốt đồng tiền của mình với đồng USD. Từ đó gián tiếp chốt với vàng và chỉ được phép thay đổi các mức ngang giá chính thức đó khi có sự thông qua của quỹ tiền tệ quốc tế. Mỗi nước đều có trách nhiệm giữ tỷ giá hối đoái ổn định và nằm trong dao động 1% so với ngang giá đã được thỏa thuận bằng cách mua hoặc bán ngoại hối khi cần.

Tuy nhiên, thoả thuận BWS cũng quy định cho phép thay đổi các mức ngang giá đó (phá giá, hoặc nâng giá đồng tiền) và chỉ trong trường hợp thanh toán quốc tế mất đi sự cân đối nghiêm trọng.

Hình thành 2 tổ chức IMF và IBRRD hay WB

Bretton Woods thiết lập 2 tổ chức IMF và WB

Trọng tâm của hệ thống Bretton Woods là sự hình thành của hai tổ chức, Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) và IBRRD (Ngân hàng Tái thiết và Phát triển Quốc tế) hay Ngân hàng Thế giới (World Bank – Ngân hàng Thế giới). Thỏa thuận đã được đa số các quốc gia phê chuẩn và IMF bắt đầu hoạt động vào năm 1945.

Mục tiêu chính của việc thành lập Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF) là giám sát và thúc đẩy hợp tác quốc tế trong lĩnh vực tiền tệ và thúc đẩy tăng cường thương mại thế giới. Nhiệm vụ cơ bản của IMF trong việc thúc đẩy thương mại là tài trợ cho các khoản thâm hụt tạm thời bằng cách cung cấp hạn mức tín dụng thường xuyên cho mỗi quốc gia thành viên, để đảm bảo hệ thống tỷ giá hối đoái cố định hoạt động trơn tru và hiệu quả, đồng thời giảm thiểu nhu cầu phá giá đồng tiền của các thành viên trong cán cân thanh toán trung gian.

Các nước thành viên trong hệ thống tiền tệ Bretton Woods quyết định không cho phép IMF quyền lực của một ngân hàng trung ương toàn cầu và IMF không được phép in tiền và tác động đến các nền kinh tế bằng các chính sách tiền tệ.

Ngân hàng tái thiết và phát triển quốc tế (IBRD) hay có tên khác là ngân hàng thế giới (WB) có trách nhiệm hỗ trợ cho những dự án phát triển, giúp đỡ các nước Châu Âu phục hồi kinh tế sau chiến tranh và huy động vốn từ những nước phát triển để cho các nước kém phát triển, nghèo vay với lãi suất thấp để họ phát triển kinh tế.

Những ảnh hưởng tích cực của Bretton Woods đến nền kinh tế thế giới

Thời điểm chiến tranh thế giới thứ nhất diễn ra, đa số các nước đều theo chế độ “bản vị vàng”, nhưng vì để chi trả cho chiến tranh, họ sẵn sàng phá vỡ các quy tắc để có thể in số tiền mong muốn. Lạm phát cũng từ đây mà nổ ra, nguyên nhân là do lượng cung lớn hơn lượng cầu. Từ đó giá trị của đồng tiền giảm mạnh, thậm chí ở một số nơi, một xe cút kít với rất nhiều tiền chỉ có thể đổi được một ổ bánh mì. Sau khi chiến tranh kết thúc, các nước này quay lại áp dụng chế độ “bản vị vàng”.

Mọi thứ diễn ra rất tốt đẹp cho đến khi diễn ra sự sụp đổ của thị trường chứng khoán năm 1929. Đây có thể là thời kỳ của Đại suy thoái. Lúc này các nhà đầu tư chuyển sang giao dịch ngoại hối và hàng hóa. Việc này đã làm cho giá vàng bị đẩy lên cao, người dân khắp các nước đổ xô đi mua vàng. Đỉnh điểm, Cục dự trữ Liên bang Hoa Kỳ đã làm tình hình ngày càng nghiêm trọng hơn bằng việc tăng lãi suất với mục đích bảo vệ dự trữ vàng quốc gia. Điều này đã làm nhiều quốc gia bắt đầu có xu hướng rời bỏ “bản vị vàng”.

Việc thành lập hệ thống Bretton Woods chính là một niềm hy vọng mới cho các quốc gia. Hệ thống này linh hoạt và ít biến động hơn so với “bản vị vàng”. Đặc biệt, các đất nước thành viên vẫn có quyền thay đổi giá trị tiền tệ của mình khi cần thiết để điều chỉnh tình trạng không ổn định của tài khoản vãng lai.

Hệ thống tiền tệ Bretton Woods đã tạo ra sự ổn định dành cho tỷ giá hối đoái, điều này giúp cải thiện tình hình nền kinh tế nói chung và thương mại quốc tế nói riêng.

Các đất nước theo hệ thống Bretton Woods sẽ có nguồn dự trữ của họ dưới dạng tiền tệ và chỉ có quốc gia đó mới đúng nghĩa theo hệ thống “bản vị vàng”. Bretton Woods cho phép các nước thành viên tiết kiệm vàng vì họ có thể dùng vàng hoặc ngoại hối làm phương tiện thanh toán quốc tế.

Bên cạnh đó các nước thành viên còn được nhận nguồn thu từ việc lưu trữ ngoại hối nếu như nắm giữ vàng không đem lại thu nhập. Đồng thời giảm được chi phí giao dịch do việc chuyển dịch vàng giữa các nước với nhau. Khi tỷ giá hối đoái ổn định sẽ tạo điều kiện dự trữ tiền tệ quốc tế được cung ứng. Tất cả tạo nên sự thuận lợi cho việc đầu tư và mậu dịch quốc tế trong suốt những năm 50 – 60.

Quá trình hoạt động của hệ thống Bretton Woods

Hệ thống tiền tệ Bretton Woods có thời gian hoạt động được chia thành 2 giai đoạn: *Giai đoạn "đói USD" (1940-1958) và giai đoạn "bội thực USD" (1959 – 1971).*

Giai đoạn 1940 – 1958

Thời điểm chiến tranh thế giới thứ hai nổ ra, Hoa Kỳ đã thu về nguồn vàng khủng từ các quốc gia tham chiến thông qua việc bán vũ khí. Sau khi chiến tranh kết thúc, Hoa Kỳ đã có nguồn dự trữ vàng lên tới 26 tỷ USD chiếm gần 70% dự trữ vàng toàn thế giới. Điều này giúp cho đồng USD ngang giá với vàng.

Cùng lúc đó, Châu Âu bị tàn phá nặng nề sau chiến tranh và cần một số tiền lớn để nhập khẩu những thứ cần thiết với mục đích tái lập nền kinh tế. Một kế hoạch đã được thực hiện có tên Marshall khi khoảng 17 tỷ Mỹ kim được đưa vào 16 nước tại Châu Âu. Chiến dịch này giúp hạn chế tình trạng "đói USD" và sự cân bằng thương mại được khôi phục bằng cách giảm thặng dư thương mại Hoa Kỳ. Cuối thời điểm này nền kinh tế Hoa Kỳ đã bắt đầu xuất hiện xu hướng của sự khủng hoảng.

Giai đoạn 1959 – 1971

Công cuộc cải cách thành công, nền kinh tế ở các nước Châu Âu dần khôi phục và quay trở lại xu hướng tăng trưởng mạnh. Nguồn dự trữ USD ở NHTW các nước này tăng lên, hình thành nhu cầu chuyển đổi USD sang vàng.

Cũng vào lúc này, do NHTW vẫn ở mức 35 USD/ounce còn giá vàng thì liên tục biến động theo quy tắc cung – cầu nên xuất hiện các nhà đầu cơ mua vàng ở NHTW và bán vàng trên thị trường tự do.

Mặt khác, nền kinh tế của Châu Âu và Nhật Bản phát triển mạnh mẽ, giá trị của đồng tiền các quốc gia này cũng tăng một cách tích cực. Sự tin tưởng với đồng USD dường như giảm dần, nguồn vốn lớn bằng đồng Mỹ Kim dần chuyển thành các đồng tiền khác mạnh hơn.

Đến năm 1971, Hoa Kỳ tuyên bố không cho phép đổi đồng USD sang vàng và lần đầu tiên phá giá USD thông qua Hiệp định Smithson. Lúc này giá vàng chính thức tăng từ 35 đến 38 USD/ounce.

Tuy nhiên hiệp định Smithson chỉ có hiệu lực 1 năm. Đầu năm 1973 với sự khủng hoảng đồng USD, sau khi Hoa Kỳ phá giá đồng USD lần 2, các nước công nghiệp chủ chốt đã bãi bỏ mức ngang giá chính thức với đồng USD và thực hiện thả nổi đồng tiền của mình. Đây là nguyên nhân chính dẫn đến việc cải tổ hệ thống Bretton Woods thất bại và dẫn đến sụp đổ.

Vì sao hệ thống Bretton Woods sụp đổ?

Tìm hiểu nguyên do hệ thống Bretton Woods sụp đổ

Sự bất ổn dẫn đến sụp đổ của Bretton Woods bất chấp những cố gắng khôi phục

Chính sách tiền tệ mở rộng của Hoa Kỳ đã làm tăng nguồn cung đô la, kết hợp với sự cạnh tranh gia tăng từ các quốc gia thành viên khác, nhanh chóng đảo ngược cán cân thanh toán. Hoa Kỳ có tham vọng để thế giới dự trữ đô la thay vì vàng, và việc giảm dự trữ vàng của Hoa Kỳ đi kèm với thâm hụt vì muốn duy trì sự cân bằng cho thế giới. Điều này dẫn đến đe dọa sự ổn định của hệ thống Bretton Woods.

Cán cân thương mại của Hoa Kỳ bị thâm hụt và giá trị của USD liên tục giảm xuống do sự phát triển kinh tế của các nước Châu Âu đang càng lúc nhanh hơn Hoa Kỳ.

Không thể phủ nhận hệ thống BWS đã thành công phần nào trong việc thúc đẩy nền kinh tế thế giới cũng như giảm bớt khủng hoảng tài chính đặc biệt trong giai đoạn khi hệ thống ra đời đến giữa những năm 60. Nhưng cuối cùng nó đã được nhận xét là quá thiếu linh hoạt để đối phó với sức mạnh kinh tế đang gia tăng của Đức và Nhật Bản, cũng như sự miễn cưỡng của Mỹ trong việc điều chỉnh chính sách kinh tế trong nước để duy trì “bản vị vàng”.

Hệ thống tiền tệ Bretton Woods đã giới hạn hoạt động chi tiêu của Hoa Kỳ nói riêng và thế giới nói chung do lượng vàng dự trữ là có hạn trong khi nguồn cầu tiền lại quá lớn. Việc Hoa Kỳ in tiền để tài trợ cho chiến tranh Việt Nam hoặc hỗ trợ cho các nước khác đã khiến USD mất giá và gia tăng lạm phát.

Những biện pháp khắc phục để hệ thống này không sụp đổ thường chỉ sử dụng được trong ngắn hạn. Triffin chính là mối đe dọa lớn nhất dành cho Bretton Woods. Sự việc ngày càng tồi tệ hơn là vào sau năm 1965 do chính sách tài khóa và tiền tệ mở rộng của Hoa Kỳ đem đến sự lạm phát.

Vào tháng 8 năm 1971, với mục đích xóa bỏ sự bất hợp lý trên, Tổng thống Hoa Kỳ Nixon đã rút hẳn khỏi Bretton Woods và thực hiện thả nổi tự do đồng USD. Lúc này, hệ thống tỷ giá hối đoái cố định sụp đổ.

Đồng USD lập tức hạ giá và các nhà lãnh đạo thế giới ra sức tìm cách phục hồi lại hệ thống Bretton Woods bằng một hiệp định tên là Hiệp định Smithson vào năm 1971. Tuy nhiên, nỗ lực này không mang đến kết quả tích cực nào. Năm 1973, Hoa Kỳ và các quốc gia khác đã quyết định cho tỷ giá hối đoái thả nổi.

Năm 1976, hệ thống Bretton Woods chính thức sụp đổ. Khi hệ thống tiền tệ Jamaica được chấp thuận, hệ thống này vẫn còn hiệu lực cho đến bây giờ. Theo Jamaica, tỷ giá hối đoái thả nổi và không còn được chốt với vàng. Dần dần USD mất dần vị thế trên thế giới, nhường chỗ cho sự phát triển các các loại tiền tệ khác.

Tuy Bretton Woods sụp đổ nhưng IMF và WB vẫn tồn tại và hoạt động cho đến nay. Mặc dù đã xuất hiện nhiều chỉ trích gay gắt nhưng cả hai tổ chức này vẫn đang phát triển.

Lý giải cho sự sụp đổ của hệ thống tiền tệ Bretton Woods

Giáo sư Robert Triffin đã đề cập đến nguyên nhân vì sao hệ thống Bretton Woods sụp đổ. Theo ông, Hoa Kỳ đã rơi vào tình trạng khó xử về thanh khoản cơ bản khi đồng USD được sử dụng làm tiền tệ quốc tế. Giải thích cho câu nói trên, ông cho rằng khi nền kinh tế phát triển, nhu cầu về đồng USD nhiều hơn, Hoa Kỳ phải chịu thâm hụt cán cân thanh toán. Lượng vàng mà quốc gia này dự trữ được sẽ ít hơn số USD mà các nước khác nắm giữ, điều này nói lên được Hoa Kỳ không thể chắc chắn việc đổi đồng USD sang vàng. Sự không đảm bảo này dẫn đến niềm tin tưởng bị lung lây và Bretton Woods sụp đổ.

Một nguyên nhân gián tiếp khác để làm sụp đổ hệ thống Bretton Woods là sự gia tăng lạm phát ở Hoa Kỳ đầu những năm 65. Cũng trong khoảng thời gian này, Chủ tịch Cục Dự trữ Liên bang – William McChesney Martin, đã cố gắng giữ lạm phát ở mức thấp. Từ năm 1965, Fed Martin đổi sang chính sách lạm phát kéo dài đến đầu những năm 80. Năm 1970 chính là năm của Đại lạm phát trên thế giới.

Nguyên nhân chủ chốt lý giải vì sao hệ thống Bretton Woods sụp đổ chính là việc Hoa Kỳ phá giá đồng USD. Mặc dù nguyên nhân cơ bản dẫn đến phá vỡ hệ thống là vì nó có vấn đề ở khâu thanh khoản và không có một cơ chế điều chỉnh hợp lí.

Lý do tồn tại của hệ thống Bretton Woods dựa vào sự tin tưởng rằng vàng sẽ được lưu trữ ngang bằng hoặc nhiều hơn đồng USD để tránh nguy cơ dự trữ vàng có thể biến

mất trước nhu cầu của NHTW các nước chính là bù đắp thiếu hụt trong cán cân thương mại. Và để duy trì giá vàng ngang giá USD, Hoa Kỳ đã chấm dứt việc đổi USD sang vàng.

Một nguyên do khác, nếu Hoa Kỳ sử dụng các biện pháp để cải thiện cán cân thanh toán thì sẽ mang tới sự thiếu hụt thanh khoản cho hệ thống, tạo ra áp lực thiểu phát. Có thể nói, việc sụp đổ của hệ thống Bretton Woods chỉ là việc sớm hay muộn mà thôi.

Mặc dù đã sụp đổ từ lâu nhưng hệ thống tiền tệ Bretton Woods đã mang đến một sự ảnh hưởng tích cực cho nền kinh tế thế giới bấy giờ. Cho đến nay, bất chấp sự phát triển của các loại tiền tệ khác thì USD vẫn là một nhân tố quan trọng cho nền kinh tế. Thông qua tìm hiểu **Bretton Woods là gì**, đặc điểm của hệ thống Bretton Woods và vì sao hệ thống Bretton Woods sụp đổ, bạn đã có thể hiểu thêm về một huyền thoại đã từng diễn ra và kết thúc như thế nào. Truy cập vào TRADERFOREX để xem thêm nhiều kiến thức mới bổ ích nhé!